

PHẬT THUYẾT ƯU ĐIỀN VƯƠNG KINH

Đại Chánh (Taisho) vol. 12, no. 332

Hán dịch: Sa-môn Thích Pháp Cự
Phiên âm & lược dịch điện tử: Nguyễn Tấn & Nguyễn Hiền
Việt dịch: Thích Nữ Chơn Tịnh (12-2006)
Biên tập : Thích Phước Nghiêm



Tuệ Quang Wisdom Light Foundation

PO Box 91748, Henderson, NV 89009

Website <http://www.daitangvietnam.com>

Email info@daitangvietnam.com

【經文資訊】 大正新脩大藏經 第十二冊 No. 332 《佛說優填王經》

【Kinh văn tu bản】 Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh đệ thập nhị sách No. 332 《Phật thuyết ưu điền Vương Kinh》

【Kinh văn tu bản】 Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh thứ mười hai sách No. 332 《Phật nói ưu điền vua Kinh》

【版本記錄】 CBETA 電子佛典 V1.10 (UTF-8) 普及版, 完成日期: 2004/11/14

【bản bản kí lục】 CBETA điện tử Phật Điển V1.10 (UTF-8) phổ cập bản, hoàn thành nhật kỳ: 2004/11/14

【bản gốc kí lục】 CBETA điện tử Phật Điển V1.10 (UTF-8) khắp cùng bản, hoàn thành ngày: 2004/11/14

【編輯說明】 本資料庫由中華電子佛典協會 (CBETA) 依大正新脩大藏經所編輯

【biên tập thuyết minh】 bản tu liệu khổ do Trung Hoa điện tử Phật Điển hiệp hội (CBETA) y Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh sở biên tập

【biên tập thuyết minh】 gốc tu liệu kho bởi Trung Hoa điện tử Phật Điển hiệp hội (CBETA) nương Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh biên tập

【原始資料】 蕭鎮國大德提供, 維習安大德提供之高麗藏 CD 經文, 北美某大德提供

【nguyên thủy tu liệu】 Tiêu-Trần-Quốc Đại Đức đề cung, Duy-Tập-An Đại Đức đề cung chi cao lệ tạng CD Kinh văn, Bắc-Mỹ-Mỗ Đại Đức đề cung

【nguyên thủy tu liệu】 Tiêu-Trần-Quốc Đại-Đức đề cung, Duy-Tập-An Đại-Đức đề cung chi cao lệ tạng CD Kinh văn, Bắc-Mỹ-Mỗ Đại-Đức đề cung

【其它事項】 本資料庫可自由免費流通, 詳細內容請參閱【中華電子佛典協會資料庫基本介紹】
(<http://www.cbeta.org/result/cbintr.htm>)

【kỳ tha sự hạng】 bản tu liệu khổ khả tự do miễn phí lưu thông, tường tế nội dung thỉnh tham duyệt 【Trung Hoa điện tử Phật Điển hiệp hội tu liệu khổ cơ bản giới thiệu】 (<http://www.cbeta.org/result/cbintr.htm>)

【kỳ tha sự hạng】 gốc tu liệu kho có thể tự do miễn phí lưu thông, rõ ràng nhỏ nội dung thỉnh tham duyệt 【Trung Hoa điện tử Phật Điển hiệp hội tu liệu kho nền nhà gốc giới thiệu】 (<http://www.cbeta.org/result/cbintr.htm>)

=====
=====
=====

佛說優填王經
Phật thuyết ưu điền Vương Kinh
Đức Phật Thuyết Ưu Điền Vương Kinh
西晉沙門釋法炬奉 詔譯
Tây Tấn Sa-môn Thích Pháp Cự phụng chiếu dịch
Đời Tây Tấn, Sa-môn Thích Pháp Cự phụng chiếu dịch

聞如是。一時佛在拘深國。王號曰優填。

văn như thị. nhất thời Phật tại câu thâm quốc. Vương hiệu viết ưu điền.
Nghe như vậy, một thừa nọ, đức Phật ở tại nước Câu Thâm, vua nước ấy tên là Ưu Điền.

拘深國有逝心。名摩回提。

câu thâm quốc hữu thệ tâm. danh ma hồi đề.

Trong nước Câu Thâm có Thệ Tâm, tên gọi là Ma-hồi-đề,

生女端正華色世間少雙。父覩女容一國希有。名曰無比。

sinh nữ đoan chánh hoa sắc thế gian thiếu song. phụ đở nữ dung nhất quốc hi hữu. danh viết vô tỷ.

có người con gái nhan sắc xinh đẹp ít ai sánh bằng. Do thấy con xinh đẹp hiếm có nên ông đặt tên là Vô Tỷ.

鄰國諸王。群僚豪姓靡不娉焉。父答曰。

lân quốc chư Vương. quần liêu hào tính mĩ bất phình yên. phụ đáp viết

Vua các nước lân cận và những người sang trọng quý phái đều muốn đến cầu hôn.

Cha Vô Tỷ trả lời rằng:

若有君子容與女齊吾其應之。佛時行在其國。逝心。

nhược hữu quân tử dung dĩ nữ tề ngô kỳ ứng chi. Phật thời hành tại kỳ quốc. thệ tâm.

Nếu có người đoan nghiêm sánh ngang với con gái ta thì ta sẽ ưng thuận. Bấy giờ Đức Phật đang du hành tại nước ấy, Thệ Tâm

覩佛三十二相八十種好。

đở Phật tam thập nhị tướng bát thập chủng hảo.

thấy Đức Phật có ba mươi hai tướng tốt cùng tám mươi vẻ đẹp,

身色紫金巍巍堂堂光儀無上。心喜而曰。吾女獲匹。

thân sắc tử kim nguy nguy đường đường quang nghi vô thượng. tâm hi nhi viết. ngô nữ hoạch thất.

thân sắc rực rỡ, oai nghiêm đoan chánh, tâm ông vui mừng nói rằng: con gái ta có người sánh đôi rồi.

歸語其妻曰。吾為無比得婿。促莊飾女將往也。

quy ngữ kỳ thê viết. ngô vi vô tỷ đắc tể. xúc trang súc nữ tướng vãng dã.

Ông trở về nhà nói với vợ: Ta đã tìm được chồng cho Vô Tỷ, hãy mau trang điểm cho con gái để ta dẫn đi

夫妻共服飾。其女步瑤華光。

phu thê cộng phục súc. kỳ nữ bộ dao hoa quang.

rồi hai vợ chồng cùng sửa soạn, người con gái trang điểm rực rỡ

珠璣瓔珞莊嚴光國。夫妻共將女至佛所。

châu ki anh lạc trang nghiêm quang quốc. phu thê cộng tướng nữ chí Phật sở

dùng chuỗi anh lạc đeo cổ rồi cả ba người cùng đi đến chỗ đức Phật.

妻道見佛迹相好之文光彩之色。非世所有。知為天尊。

thê đạo kiến Phật tích tướng hảo chi văn quang thái chi sắc. phi thê sở hữu tri vi Thiên tôn.

người vợ thấy dấu vết Đức Phật đi qua có tướng tốt, hào quang sáng rỡ, chẳng phải người thế gian có được, biết đây là bậc cao quý cõi trời,
謂其夫曰。此人足跡文理乃爾。非世所聞斯將非凡。

vị kỳ phu viết. thù nhân túc tích văn lý nãi nhĩ. phi thể sở văn tu tướng phi phạm.

bèn nói với chồng rằng: Vị này thật cao quý, là hiếm có ở thế gian, chẳng phải tầm thường,

必自清淨無復姪欲。將不取吾女無自辱也。

tất tự thanh tịnh vô phục dâm dục. tướng bất thù ngô nữ vô tự nhục dã.

ắt là thân tâm thanh tịnh không có dâm dục, người ấy sẽ không lấy con gái ta, không tự rước nhục vậy

夫曰。何以知其然。妻因說偈言。

phu viết. hà dĩ tri kỳ nhiên. thê nhân thuyết kệ ngôn

Người chồng nói: Tại sao biết như vậy. Người vợ bèn nói bài kệ rằng:。

姪人曳踵行

患者操指步

Dâm nhân duệ chùng hành

Khuể giả thao chỉ bộ

Người dâm đi gót chân

Người sân đi ngón trước

愚者足躡地

斯跡天人尊

Ngu giả túc lung địa

Tu tích Thiên Nhơn tôn

Người ngu bước vệt vàng

Riêng đây, bậc Chí tôn

逝心曰。非爾女人所知。汝不樂者便還歸。

thệ tâm viết. phi nhĩ nữ nhân sở tri. nhữ bất lạc giả tiện hoàn quy.

Thệ Tâm nói: Những điều ấy chẳng phải người nữ như người có thể biết, người không thích thì hãy quay về.

乃自將女詣佛所。稽首佛足白佛言。

nãi tự tướng nữ nghệ Phật sở. kê thù Phật túc bạch Phật ngôn.

Rồi Thệ Tâm dẫn con gái đến chỗ đức Phật, cúi đầu lễ chân đức Phật bạch rằng:

大人勤勞教授。身無供養有是龜女願給箕箒。

Đại nhân tinh cần lao giáo thọ. thân vô cung dưỡng hữu thị thô nữ nguyện cấp ky trừu.

Xin Đại nhân thương xót tiếp thọ, thân con không có gì để cúng dường, chỉ có đứa con gái này xin dâng ngài để hầu hạ mọi việc.

佛言。汝以女為好耶。答曰。

Phật ngôn. nhữ dĩ nữ vi hảo da. đáp viết.

Đức Phật dạy: Ông cho rằng con gái ông là đẹp chẳng? Đáp rằng:

生得此女顏容實好世間無雙。

sinh đắc thử nữ nhan dung thật hảo thế gian vô song

Con được người con gái này có nhan sắc xinh đẹp thế gian không ai sánh bằng.

諸國王豪姓多有求者不以應之。竊見大人光色巍巍非世所見。

chư Quốc Vương hào tính đa hữu cầu giả bất dĩ ứng chi. thiết kiến Đại nhân quang sắc nguy nguy phi thể sở kiến.

Vua các nước cùng những người cao quý đến cầu hôn mà con không ưng thuận, trộm thấy Đại nhân là người có tướng tốt sáng rỡ hiếm có trên thế gian,

貪得供養故宜自歸耳。佛言。此女之好為著何許。

tham đắc cung dưỡng cố nghi tự quy nhĩ. Phật ngôn. thử nữ chi hảo vi trước hà hứa.

con muốn được cúng dường nên đem con gái đến. Đức Phật dạy: Con gái ông xinh đẹp chỗ nào?

逝心曰。從頭至足周遍觀之無不好也。佛言。

thệ tâm viết. tông đầu chí túc châu biên quán chi vô bất hảo dã. Phật ngôn.
Thệ Tâm đáp: Xem từ đầu đến chân không có chỗ nào là không đẹp. Đức Phật dạy:
惑哉肉眼。吾觀之從頭至足無一好耶。

hoặc tai nhục nhãn. ngô quán chi tông đầu chí túc vô nhất hảo da.
Lâm lãn thay con mắt thịt, Ta quán sát từ đầu đến chân không có gì là đẹp,
若頭上有髮。但是毛象馬之尾亦皆爾也。髮下有鬮髀。

nhược đầu thượng hữu phát. dẫn thị mao tượng mã chi vĩ diệc giai nhĩ dã. phát hạ
hữu độc lâu.

như trên đầu có tóc, nhưng lại giống như đuôi và lông của loài voi ngựa. Dưới
tóc có xương sọ,

但是骨屠家猪頭骨亦爾也。

dẫn thị cốt đồ gia tru đầu cốt diệc nhĩ dã.

mà xương này cũng như xương của kẻ giết heo chó,

頭中有腦者如泥腥臊送。鼻下之著地莫能蹈者。

đầu trung hữu não giả như nê tinh tao tổng. tỷ hạ chi trước địa mạc năng đạo
giả.

trong đầu có não như bùn tanh hôi, nước mũi chảy ra đất thì không ai dám giẫm
lên.

目者是脆決之純汁。鼻中有涕。口但有唾。

mục giả thị thúy quyết chi thuần trấp. tỷ trung hữu thể. khẩu dẫn hữu thóa.

Con mắt là hồ chứa nước, trong mũi có ráy, miệng có nước giải,

腹藏肝肺皆亦腥臊。腸胃膀胱但成屎尿腐臭難論。

phúc tạng can phế giai diệc tinh tao. tràng vị bàng quang dẫn thành thi niệu hủ
xú nan luận.

ruột gan phèo phổi đều là tanh hôi, bàng quang dạ dày chỉ là phân thối, khó bàn
luận hết,

腹為幃囊裹諸不淨四支手足骨骨相拄筋

phúc vị vị nang khoa chư bất tịnh tứ chi thủ túc cốt cốt tương trụ cân

bụng là đay dơ chứa đồ bất tịnh, xương cốt tay chân thì gân mạch chằng chịt,

連皮韜。但恃氣息以動作之。

liên bì thao. dẫn thị khí túc dĩ động tác chi.

da xương dính liền nhau, dựa vào hơi thở mà cử động,

譬若木人機關作之。既畢解列其體節節。

thí nhược mộc nhân kỳ quan tác chi. ký tất giải liệt kỳ thể tiết tiết

thí như người gỗ có bộ máy, nếu tách ra từng chi tiết nhỏ

相離手足狼藉人亦如是。有何等好而云少雙。

tương ly thủ túc lang tạ nhân diệc như thị. hữu hà đẳng hảo nhi vân thiếu song.

thì tay chân rời rớt khắp nơi, có gì xinh đẹp mà nói là ít có ai sánh bằng.

昔者吾在貝多樹下。第六魔王莊飾三女。

tích giả ngô tại bối đa thụ hạ. đệ lục Ma Thiên Vương trang sức tam nữ

Thuở xưa Ta thiên định dưới cây Bồ-đề, bấy giờ ma vương ở cõi trời Thứ sáu trang
điểm cho ba người con gái

顏容華色天中無比非徒此論。欲以壞吾道意。

nhân dung hoa sắc Thiên trung vô tỷ phi đồ thủ luận. dục dĩ hoại ngô đạo ý.

hết sức lộng lẫy khó ai bì kịp, đến chỗ Ta ngồi muốn phá ý chí của Ta.

我為說身中穢惡。

ngã vi thuyết thân trung uế ác.

Ta liền thuyết pháp bất tịnh cho họ nghe,

即皆今是屎囊欲何所戀急將還去。吾不取也。

túc giai hóa thành lão mẫu hình hoại bất phục tầm quý nhi khứ. kim thị thi nang dục hà sở luyện cấp tướng hoàn khứ. ngô bất thù dã. thì những thân ấy liền biến thành bà lão, khiến họ xấu hổ bỏ đi, nay con gái ông là đây đưng phân đơ có gì mà tham duyên, hãy mau đem về, Ta không nhận đâu.

逝心聞佛所說忽然慚恥無辭復言。

thệ tâm văn Phật sở thuyết hốt nhiên tầm si vô từ phục ngôn.

Thệ Tâm nghe Đức Phật dạy bỗng nhiên hổ thẹn không còn lời nào đáp lại,

又白佛言。若仁不取者更以妻優填王可乎不。

hựu bạch Phật ngôn. nhược nhân bất thù giả canh dĩ thê ưu điền Vương khả hồ bất.

rồi bạch đức Phật rằng: Nếu Ngài không nhận thì tôi đem gả cho Vua Ưu Điền được chăng?

佛不答焉。逝心。即送女與優填王。王獲女大悅。

Phật bất đáp yên. thệ tâm. túc tống nữ dữ ưu điền Vương. Vương hoạch nữ Đại duyệt.

Đức Phật lặng yên không đáp, Thệ Tâm liền đem con gái dâng cho vua Ưu Điền, vua rất nổi vui mừng,

拜父為太傅。為女興宮。伎樂千人以給侍之。

bái phụ vi thái phó. vi nữ hưng cung. kĩ nhạc thiên nhân dĩ cấp thị chi.

bèn phong cho Thệ Tâm làm Thái phó, vua xây cung điện cho Vô Tỷ, cung cấp ngàn người để hầu hạ.

王正后師事佛。得須陀洹道。此女讚之於王。

Wương chánh hậu sư sự Phật. đắc Tu đà hoàn đạo. thù nữ tán chi u Vương

Hoàng hậu của vua bèn đến chỗ đức Phật học đạo và đắc quả Tu-đà-hoàn. Vô Tỷ đem sự việc tâu vua,

王惑其言以百箭射其后。

Wương hoặc kỳ ngôn dĩ bách tiễn xạ kỳ hậu.

Vua nổi giận ra lệnh dùng trăm mũi tên bắn vào Hoàng hậu,

后見箭不懼都無恚怒。一意念佛慈心長跪向王。

hậu kiến tiễn bất cụ đô vô khuể nộ. nhất ý niệm Phật từ tâm trường quy hướng Vương.

Hoàng hậu thấy vậy nhưng không lo sợ cũng không sân giận, chỉ nhất tâm niệm Phật, quán tưởng từ bi và quý dài trước vua.

箭皆繞后三匝還住王前。百箭皆爾。

tiễn giai nhiễu hậu tam tạp hoàn trụ Vương tiền. bách tiễn giai nhi

các mũi tên đều vây quanh Hoàng hậu ba vòng rồi dừng lại trước mặt vua,

王乃自驚暢然而懼。即駕白象金車馳詣佛所。

Wương nãi tự kinh sướng nhiên nhi cụ. túc giá bạch tượng kim xa trì nghệ Phật sở.

Vua bỗng nhiên kinh hãi lo sợ liền lên xe đi đến chỗ đức Phật,

未到下車避從步進稽首佛足。長跪自陳曰。

vị đáo hạ xa tị tòng bộ tiến kê thù Phật túc. trường quy tự trần viết

chưa đến nơi vua đã vội xuống xe rồi đi bộ đến cúi đầu dưới chân đức Phật, quý dài bạch rằng:

吾有重咎在三尊。所以彼姪妖從欲興邪。

ngô hữu trọng cửu tại tam tôn. sở dĩ bi dâm yêu tòng dục hưng tà.

Con có tội nặng với Tam Bảo, do nghe lời mê hoặc của thê thiếp nên khởi tâm tà
於佛聖眾每一惡念。以箭百枚射佛弟子。

ư Phật Thánh chúng mỗi nhất ác niệm. dĩ tiễn bách mai xạ Phật đệ-tử.

đối với Thánh chúng mà khởi niệm ác, dùng trăm mũi tên bắn vào đệ tử Phật,
如事陳之觀之心懼。唯佛至真無量之慈。

như sự trần chi đồ chi tâm cụ. duy Phật chí chân vô lượng chi từ.
nhưng mũi tên chỉ bay quanh khiến tâm con sợ hãi, chỉ có đức Phật là đáng Chí
tôn với lòng từ bi vô lượng,
白衣弟子慈力乃爾。豈況無上正真佛乎。

bạch y đệ-tử từ lực nãi nhĩ. khởi huống vô thượng chánh chân Phật hồ.
đệ tử của đức Phật còn có sức từ bi huống là đức Phật Vô thượng Chân chánh
我今首過歸命三尊。唯佛弘慈原赦其咎。佛笑曰。

ngã kim thủ quá quy mạng tam tôn. duy Phật hoàng từ nguyên xá kỳ cữu. Phật tiếu
viết.

Con nay xin quy y Tam bảo, xin đức Phật từ bi tha tội cho con. Đức Phật mỉm cười
bảo rằng:

善哉王。覺惡悔過此明人行也。吾受王善意。

Thiện tai Vương. giác ác hối quá thù minh nhân hành dã. ngô thọ Vương thiện ý
Hay thay nhà Vua, hiểu rõ việc xấu mà hối lỗi, đây là việc làm của người sáng
suốt, Ta tiếp nhận tâm thiện của ông.

王稽首。如是至三佛亦三受之。

Vương kê thủ. như thị chí tam Phật diệc tam thọ chi.

Vua cúi đầu làm lễ ba lần, đức Phật cũng tiếp nhận ba lần.

王又頭面著地退就坐曰。稟氣匈頑忿戾自恣無忍辱心。

Vương hựu đầu diện trước địa thối tựu tọa viết. bảm khí hung ngoan phần lệ tự tứ
vô nhẫn nhục tâm.

Vua lại cúi đầu rồi ngồi xuống thưa rằng: Bản tánh sân giận, buông lung, không
có tâm nhẫn nhục,

三毒不除惡行快意。順女妖邪不知其惡。

tam độc bất trừ ác hành khoái ý. thuận nữ yêu tà bất tri kỳ ác.

tham sân si không trừ bỏ nên ưa làm ác, lại nghe theo lời yêu nữ khiến không
biết điều xấu,

自惟壽終必入地獄。

tự duy thọ chung tất nhập Địa-ngục.

con tự biết sau khi chết ắt phải đọa vào địa ngục,

願佛加哀廣說女惡魑魅之態。入其羅網尠能自拔。

nguyện Phật gia ai quảng thuyết nữ ác si mị chi thái. nhập kỳ la võng tiền năng
tự bạt.

xin đức Phật thương xót giảng rộng về tánh xấu của người nữ, khi đã bị vào trong
lưới đó rồi thì khó có thể tự thoát ra được.

吾聞其禍必以自誠。國民巨細得以改操。佛言。

ngô văn kỳ họa tất dĩ tự giới. quốc dân cự tế đắc dĩ cải thao. Phật ngôn.

Con nghe tai họa ấy ắt sẽ tự răn mình và thần dân trong nước nghe rồi cũng tự
sửa đổi. Đức Phật dạy:

用此問為且說餘義。王曰。餘事異日說之不晚。

dụng thử vấn vi thả thuyết dư nghĩa. Vương viết. dư sự dị nhật thuyết chi bất
vãn.

Hãy dùng lời hỏi này để tạm nói các nghĩa khác. Vua thưa: Các việc khác thì ngày
khác nói cũng không muộn,

女亂惑意兇禍之大。不聞其禍何緣遠之。

nữ loạn hoặc ý hung họa chi Đại. bất văn kỳ họa hà duyên viễn chi.

nay người nữ làm mê hoặc gây ra tai họa lớn, nếu không nghe Đức Phật dạy họa ấy
thì không do đâu mà xa lánh.

願佛具為吾釋地獄之變及女人之穢。佛言。

nguyện Phật cụ vi ngô thích Địa-ngục chi biến cập nữ nhân chi uế. Phật ngôn.
xin Đức Phật vì con mà phá tan sự trói buộc của địa ngục và sự ô uế của người
nữ. Đức Phật dạy:

具聽。男子有淫之惡却親女妖。王曰。

cụ thính. nam tử hữu dâm chi ác khuốc đồ nữ yêu. Vương viết。

Hãy lắng nghe, người nam có tâm dâm dục xấu ác thì nhìn người nữ mỹ miều. Vua
nói:

善願受明教。佛言。具聽男子有四惡急所。

thiện nguyện thọ minh giáo. Phật ngôn. cụ thính nam tử hữu tứ ác cấp sở。

Lành thay! Con xin nhận lời giáo huấn, đức Phật dạy: Hãy lắng nghe, người nam có
bốn điều xấu ác

當知世有姪夫。恒想觀女思聞妖聲。

đương tri thế hữu dâm phu. hằng tưởng đồ nữ tư văn yêu thanh。

Phải biết thế gian có kẻ gian phu, thường vọng tưởng nhìn ngắm người nữ, suy
nghĩ nghe tiếng êm thắm của họ,

遠捨正法疑真信邪。姪網所縲沒在盲冥。

viễn xả chánh Pháp nghi chân tín tà. Dâm võng sở quả một tại manh minh

bỏ quên Chánh Pháp, nghi điều chon chánh mà tin điều tà, bị lưới dâm trói buộc
mà chìm vào nơi tăm tối

為欲所使如奴畏主。貪樂女色不覺九孔惡露之臭穢。

vi dục sở sử như nô úy chủ. tham lạc nữ sắc bất giác cửu khổng ác lộ chi xú uế
bị dâm dục sai khiến như đầy tớ sợ chủ, tham đắm sắc đẹp người nữ mà không biết
chín lỗ nơi thân là dơ uế,

渾沌欲中。如猪處溷不覺其臭。

hồn độn dục trung. như tru xử hốn bất giác kỳ xú。

chìm đắm trong ái dục như heo lăn trong chuồng mà không biết hôi thối

快以為安不計後當在無澤之獄受痛無極。

khoái dĩ vi an bất kế hậu đương tại vô trạch chi ngục thọ thống vô cực

lấy sự sung sướng cho là an lạc, mà không nghĩ sau này rơi vào địa ngục chịu khổ
vô lượng,

注心在淫噉其涕唾翫其膿血。珍之如玉甘之如蜜。

chú tâm tại dâm đạm kỳ thể thóa ngoạn kỳ nùng huyết. Trân chi như ngọc cam chi
như mật。

để tâm nơi dâm dục, nuốt nước miếng của họ, vui đùa với máu mù, trân quý như
ngọc, ngọt ngào như mật,

故曰欲態之士此為一惡態也。又親之養子懷妊生育。

cố viết dục thái chi sĩ thử vi nhất ác thái dã. hựu thân chi dưỡng tử hoài nhâm
sinh dục。

nên gọi là kẻ dâm dục, đây là điều ác thứ nhất. Lại nữa, cha mẹ nuôi con, từ khi
mang thai đến sanh ra,

稚得長大勤苦難論。

trĩ đắc trường Đại tinh cần khổ nạn luận。

từ nhỏ đến lớn chịu rất nhiều khổ nhọc

到子成人懼家竭財膝行肘步。因媒表情致彼為妻。

đáo tử thành nhân cụ gia kiệt tài tất hành trưu bộ. nhân môi biểu tình trí bỉ vi
thê。

đến khi con thành người thì lo sợ chơi bời phá sản, do đó tìm mai mối cưới vợ
cho con,

若在異域尋而追之。不問遠近不避勤苦。

nhược tại dị vực tâm nhi truy chi. bất vấn viễn cận bất tị cần khổ
dẫu ở nơi khác cũng cố tìm đến, không kể xa gần không sợ khổ nhọc
注意在姪捐忘親老。既得為妻貴之如寶。

chú ý tại dâm quyền vong thân lão. ký đắc vi thê quý chi như bảo.
đến khi được vợ thì đắm say mà bỏ quên cha mẹ già, quý trọng vợ như là của báu,
欲私相娛樂惡見父母。信其妖言。或致鬪訟不惟身所從生。

dục tư tướng ngu lạc ác kiến phụ mẫu. tín kỳ yêu ngôn. hoặc trí đấu tụng bất duy
thân sở tông sanh.

chỉ muốn vui đùa riêng, nhìn thấy cha mẹ thì ghét, lại tin lời mê hoặc của vợ
đến nỗi cãi cha mẹ mà không suy nghĩ thân này do cha mẹ sanh ra

孤親無量之恩。斯謂二惡態也。

cô thân vô lượng chi ân. tư vị nhị ác thái dã.
phụ ân cao rộng của cha mẹ, đây là điều ác thứ hai.

又人處世勤苦疲勞。

hựu nhân xử thế tinh cần khổ bì lao.

Lại nữa, có người ở đời cần khổ lao nhọc

躬自致財本自誠信敬道之意尊戴沙門。梵志之心覺世非常。

cung tự trí tài bản tự thành tín kính đạo chi ý tôn đái Sa-môn. phạm chí chi tâm
giác thế phi thường.

mà thường cúng dường tôn trọng Sa-môn, Phạm chí với tâm thành tín kính,
hiểu rõ thế gian là vô thường

布施為福取妻之後。情感姪欲愚蔽自擁。

bố thí vi phúc thù thê chi hậu. tình hoặc dâm dục ngu tế tự ủng.

nên bố thí làm phước. Sau khi lấy vợ thì mê đắm dâm dục, bị sự ngu si che lấp,
背真向邪專由女色。若有布施之意。雖欲發言相呼女色。

bối chân hướng tà chuyên do nữ sắc. nhược hữu bố thí chi ý. tuy dục phát ngôn
tướng hô nữ sắc.

bỏ chơn chánh theo tà vạy bởi do nữ sắc. Nếu có tâm bố thí nhưng khi gọi vợ thì
vợ không đồng ý

絕清淨行更成小人。

tuyệt thanh tịnh hành canh thành tiểu nhân.

đành bỏ hạnh thanh tịnh mà thành kẻ tiểu nhân

不識佛經之戒禍福之歸。苟為姪色投身羅網。必墮惡道終而不改。

bất thức Phật kinh chi giới họa phúc chi quy. cẩu vi dâm sắc đầu thân la
võng. tất đoạ ác đạo chung nhi bất cải.

không biết kết quả của họa và phước, đem thân trói buộc nơi nữ sắc ắt đoạ vào
đường ác mà không chịu sửa đổi,

斯謂三惡態也。又為人子不惟養恩。

tư vị tam ác thái dã. hựu vi nhân tử bất duy dưỡng ân.

đây là điều ác thứ ba. Lại có kẻ làm con mà không nghĩ đến ân nuôi dưỡng

治生致財不以養親。但以東西廣求姪路。

trì sanh trí tài bất dĩ dưỡng thân. dẫn dĩ Đông Tây quảng cầu dâm lộ.

làm ra tiền của mà không cung cấp cho cha mẹ, chỉ đi khắp nơi tìm kiếm gái đẹp,
懷持寶物招人婦女。或殺六畜姪祀鬼神。

hoài trì bảo vật chiêu nhân phụ nữ. hoặc sát lục súc dâm tự quý Thần
đem tiền của để rước phụ nữ, hoặc giết súc vật để tế quý thân,

飲酒歌舞合會之後。至求方便更相招呼。以遂奸情。

âm tửu ca vũ hợp hội chi hậu. chí cầu phương tiện canh tướng chiêu hô. dĩ toại
gian tình.

tụ họp uống rượu ca hát mua vui, rồi tìm mọi cách gọi nhau đua đến gian tình,
及其獲偶。喜無以喻。

cập kỳ hoạch ngẫu. hi vô dĩ dụ.
đến khi được vợ thì vui mừng vô cùng,
姪結縛著無所復識當爾之時唯此為樂。

dâm kết phục trước vô sở phục thúc đương nhĩ chi thời duy thử vi lạc.
trói thân trong dâm dục mà không hiểu sự vui này chỉ trong hiện tại
不覺惡露之臭穢地獄之苦痛。一則可笑二則可畏。

bất giác ác lộ chi xú uế Địa ngục chi khổ thống. nhất tắc khả tiếu nhị tắc khả
úy.

không biết đường ác xú uế, địa ngục thì đau khổ, một bên đáng cười một bên đáng
sợ,

譬若狂犬不知其非。斯謂四惡態也。佛言。

thí nhược cuồng khuyên bất tri kỳ phi. tu vị tứ ác thái dã. Phật ngôn.
thí như chó cuồng không biết phải trái, đây là điều ác thứ tư. Đức Phật dạy:
男子有是四惡用墮三塗。當審遠此態免苦耳。

nam tử hữu thị tứ ác dụng đọa tam đồ. đương thâm viễn thử thái miễn khổ nhĩ.
người nam có bốn điều ác này tức đọa trong ba đường ác, phải xét kỹ để tránh xa
hầu thoát sự khổ.

復聽說女人之惡。佛便說偈言。

phục thỉnh thuyết nữ nhân chi ác. Phật tiện thuyết kệ ngôn.

Rồi Đức Phật lại nói những điều xấu ác của người nữ và nói kệ rằng:

已為欲所使

Dĩ vi dục sở sử

Đã bị dục sai khiến

習施於非法

Tập thí ư phi pháp

Tập làm điều phi pháp

欲為畜生行

Dục vi súc sanh hành

Muôn làm việc súc sanh

溷虫在臭中

ôn trùng tại xú trung

Như trùng ở chỗ dơ

如虫在冥中

Như trùng tại minh trung

Ở mãi trong tối tăm

結著於姪欲

Kết trước ư dâm dục

Bị dâm dục trói buộc

姪既不見道

Dâm ký bất kiến đạo

Dâm dục không thấy đạo

現世君臣亂

Hiện thế quân thần loạn

Vua tôi cư xử nhau

王法為錯亂

Vương pháp vi thác loạn

Pháp luật bị tán loạn

農夫捨常業

Nông phu xả thường nghiệp

Nhà nông bỏ cày ruộng

放意不能安

Phóng ý bất năng an

Buông lung không thể an

將何以為賢

Tướng hà dĩ vi hiền

Lấy gì làm người hiền

以欲還自殃

Dĩ dục hoàn tự ương

Do dục rước tai họa

不知為處難

Bất tri vi xử nan

Không biết là khổ nạn

不知東以西

Bất tri đông dĩ tây

Không biết hướng đông tây

惡此亦虫論

Ác thử diệc trùng luận

Xấu ác cũng như vậy

日夜種罪根

Nhật dạ chủng tội căn

Đêm ngày gieo tội căn

上下為迷昏

Thượng hạ vi mê hôn

Không phân biệt trên dưới

正法為迷樊

Chánh pháp vi mê phiền

Chánh pháp thì mê mờ

賈人為珍連

Cô nhân vi trân liên

Người buôn vì vật báu

現世更牢獄
 Hiện thế canh lao ngục
 Hiện tại bị lao ngục
 當受百種毒
 Đương thọ bách chủng độc
 Sẽ chịu muôn sự khổ
 洋銅灌其口
 Dương đồng quán kỳ khẩu
 Nước đồng sôi rót miệng
 此輩有百數
 Thử bôỉ hữu bách số
 Hạng này có vô số
 常在三惡道
 Thường tại tam ác đạo
 Thường ở ba đường ác
 若世時有佛
 Nhược thế thời hữu phật
 Nếu hiện đời có Đức Phật
 女人最為惡
 Nữ nhân tối vi ác
 Người nữ là xấu xa
 恩愛一縛著
 Ân ái nhất phục trước
 Trói mình vào ân ái
 女人為何好
 Nữ nhân vi hà hảo
 Người nữ có gì đẹp
 何不諦係視
 Hà bất đế hệ thị
 Sao không xét thật kỹ
 其內甚臭穢
 Kỳ nội thậm xú uế
 Bên trong là hôi thối
 家有含毒蝮
 Gia hữu hàm độc hạp
 Nhà có một gặm gổ
 譬如錦韜牟
 Thí như cẩm thao mưu
 Như mũi nhọn trong túi
 愚者觀其表
 Ngu giả đồ kỳ biểu
 Người ngu thấy đẹp dễ
 智者覺而捨
 Trí giả giác nhi xả
 Người trí hiểu nên bỏ
 姪欲亦如是
 Dâm dục diệc như thị
 Dâm dục cũng như vậy
 覩新即厭故
 Đồ tân tức yếm cố
 Thấy đẹp phải nhàm chán
 言為刀斧截
 Ngôn vi đao phủ tiệt
 Ngôn vi đao phủ tiệt

死復入太山
 Tử phục nhập thái sơn
 Chết đọa ngục Thái sơn
 其痛難可當
 Kỳ thống nan khả đương
 Đau xót không thể nói
 山連竿其身
 Sơn liên 竿 kỳ thân
 Sơn liên 竿 kỳ thân
 難可一一陳
 Nan khả nhất nhất trần
 Không thể trình bày hết
 宛轉如車輪
 Uyển chuyển như xa luân
 Quay vòng như bánh xe
 而已不得聞
 Nhi dĩ bất đắc văn
 Cũng không được nghe Pháp
 難與為因緣
 Nan dĩ vi nhân duyên
 Thật khó kết nhân duyên
 牽人入罪門
 Khiên nhân nhập tội môn
 Là đi vào tội lỗi
 但是屎尿囊
 Đản thị thi niệu nang
 Chỉ là túi đựng phân
 為此而狂荒
 Vi thử nhi cuồng hoang
 Đây chính là cuồng si
 外為嚴飾容
 Ngoại vi nghiêm sức dung
 Bên ngoài tô son phấn
 劇如蛇以龍
 Kịch như xà dĩ long
 Nguy hiểm như rắn rồng
 羅縠縷鋒鋦
 La hộc 縷 phong mang
 Gấm lụa bọc mũi nhọn
 翫之以自殃
 Ngoạn chi dĩ tự ương
 Vui đùa rước tai họa
 癡者致死傷
 Si giả trí tử thương
 Kẻ si chỗ tử nạn
 抱刃以自喪
 Bào nhận dĩ tự tang
 Ưa thích tự hại thân
 所樂亦無常
 Sở lạc diệc vô thường
 Có vui cũng vô thường
 笑為棘以荊
 Tiếu vi cức dĩ kinh
 Tiếu vi cức dĩ kinh

Lời hay là dao chém
內懷臭穢毒
Nội hoài xú uế độc
Bên trong là dơ bẩn
癡人貪其味
Si nhân tham kỳ vị
Người si tham mùi vị
譬若鳩毒藥
Thí nhược chậm độc dược
Thí như thuốc cựa độc
所向無不壞
Sở hướng vô bất hoại
Người không biết bung lầy
亦如薪得火
Diệc như tân đắc hỏa
Cũng như củi gặp lửa
覩表不計裏
Đồ biểu bất kế lý
Nhìn ngoài không biết trong
女毒甚於是
Nữ độc thậm ư thị
Sắc dục là độc hại
絕欲以求道
Tuyệt dục dĩ cầu đạo
Đoạn dục để cầu đạo
其形甚易見
Kỳ hình thậm dịch kiến
Hình thái rất dễ thấy
羅網四面張
La võng tứ diện trương
Lưới dục giăng khắp nơi
人本清淨種
Nhân bản thanh tịnh chủng
Con người vốn thanh tịnh
智者乃自覺
Trí giả nãi tự giác
Người trí tự hiểu biết
欲網甚於是
Dục võng thậm ư thị
Lưới dục họa rất lớn
投身置荊棘
Đầu thân trí kinh cức
Đem thân vào gai góc
譬若飢猿猴
Thí nhược cơ viên hầu
Thí như khỉ vượn đói
專心投色欲
Chuyên tâm đầu sắc dục
Chuyên tâm vào sắc dục
亦如魚食鉤
Diệc như ngư thực câu
Cũng như cá nuốt câu
愚者見歡喜
Ngu giả kiến hoan hỉ
Ngu giả kiến hoan hỉ

Nụ cười là gai đâm
飾外以華香
Sức ngoại dĩ hoa hương
Bên ngoài thoa hương thơm
不惟後受殃
Bất duy hậu thọ ương
Không biết chịu tai ương
以和甘露漿
Dĩ hòa cam lộ tương
Dĩ hòa cam lộ tương
Hòa với nước ngon ngọt
飲之皆仆僵
Ẩm chi giai phó cương
Ấm chi giai phó cương
Uống vào đều ngã lầy
草木被重霜
Thảo mộc bị trọng sương
Thảo mộc bị trọng sương
Nhu cây cỏ gặp sương
是為最非詳
Thị vi tối phi tường
Trái phải chưa rõ ràng
草乃見形傷
Thảo nãi kiến hình thương
Thảo nãi kiến hình thương
Khiến người nam tổn thương
故有姪欲情
Cố hữu dâm dục tình
Cố hữu dâm dục tình
Nếu có tâm dâm dục
癡人情不絕
Si nhân tình bất tuyệt
Si nhân tình bất tuyệt
Người si không đoạn dục
去道如絲髮
Khứ đạo như ti phát
Khứ đạo như ti phát
Vì thế mà bỏ Đạo
如魚處深淵
Nhu ngư xử thâm uyên
Nhu ngư xử thâm uyên
Nhu cá ở vực sâu
著網不得還
Trước võng bất đắc hoàn
Trước võng bất đắc hoàn
Sa vào khó bước ra
結縛甚欲堅
Kết phục thậm dục kiên
Kết phục thậm dục kiên
Trói buộc rất kiên cố
可得脫其身
Khả đắc thoát kỳ thân
Khả đắc thoát kỳ thân
Thật khó mà thoát ra
望見熟甘果
Vọng kiến thực cam quả
Vọng kiến thực cam quả
Vọng thấy quả ngọt ngon
是輩百向墮
Thị bối bách hướng đọa
Thị bối bách hướng đọa
Hạng này sẽ đọa lạc
飛蛾入燈火
Phi nga nhập đăng hỏa
Phi nga nhập đăng hỏa
Thieu thân bay vào lửa
不惟後受禍
Bất duy hậu thọ họa
Bất duy hậu thọ họa

Người ngu thấy hoan hỷ

Không nghĩ sau chịu họa.

佛說如是。優填王歡喜即以頭面著地。

Phật thuyết như thị. ưu điền Vương hoan hỷ tức dĩ đầu diện trước địa.
Đức Phật thuyết kinh xong, vua Ưu Điền rất hoan hỷ rồi làm lễ sát đất mà

白佛言。實從生以來不聞女人之惡乃爾。男子。

Bạch Phật ngôn. thật tòng sanh dĩ lai bất văn nữ nhân chi ác nãi nhĩ. nam tử.
 Bạch đức Phật rằng: Từ lúc sanh ra đến nay con chưa nghe những điều xấu ác của
 người nữ nên mới như vậy. Người nam

悖亂隨之墮罪。

bội loạn tùy chi đọa tội.

buông lung chạy theo sắc dục nên rơi vào tội lỗi,

但不知故不制心意從今已後終身自悔。歸命三尊不敢復犯。

đãn bất tri cố bất chế tâm ý tòng kim dĩ hậu chung thân tự hối. quy mạng tam tôn
bất cảm phục phạm.

vì không biết nên không ngăn ngừa tâm ý. Từ nay về sau con sẽ tự sám hối, quy y
Tam Bảo, không dám tái phạm.

為佛作禮歡喜而去。

vi Phật tác lễ hoan hỷ nhi khứ.

Nói xong vua lễ đức Phật, hoan hỷ mà lui ra

佛說優填王經

Phật thuyết ưu điền Vương Kinh

Phật Thuyết Ưu Điền Vương Kinh.

=====

TUỆ QUANG 慧光 FOUNDATION <http://www.daitangvietnam.com>

Nguyễn Tánh Trần Tiến Khanh & Nguyễn Hiền Trần Tiến Huyền Phiên Âm và Lược Dịch
Sun Apr 30 21:50:05 2006

=====